

LUẬN ĐẠI TRÍ ĐỘ

TỦ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

Chủ nhiệm & biên tập: Thích Nhật Từ
Phó chủ nhiệm: Thích Quảng Tâm

Tủ Sách Đạo Phật Ngày Nay do Thầy Nhật Từ chủ biên bao gồm các Nghi thức tụng niệm thuần Việt và trên 200 đầu sách nghiên cứu và ứng dụng về Phật học, thuộc loại sách gối đầu giường cần thiết cho mọi đối tượng đọc giả.

Tủ sách Đạo Phật Ngày Nay đã xuất bản trên 100 CD về Đại tạng kinh Việt Nam và nhiều tác phẩm Phật học dưới dạng MP3. Đây là ấn bản đầu tiên trên thế giới về thể loại này. Tủ Sách đã xuất bản hàng trăm sách nói Phật giáo, CD và VCD tân nhạc, cải lương và tiếng thơ Phật giáo. Ngoài ra còn có hàng ngàn VCD pháp thoại của Thầy Nhật Từ và các vị pháp sư khác về nhiều chủ đề từ gia đình, xã hội đến đạo đức và tâm linh.

Quý tác giả, dịch giả muốn xuất bản sách nghiên cứu và ứng dụng Phật học, quý Phật tử muốn ấn tống kinh sách Phật giáo, các đại lý cần nhận sách phát hành, xin vui lòng liên hệ:

NHÀ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

Chùa Giác Ngộ, 92 Nguyễn Chí Thanh, P.3, Q.10, TP. HCM

ĐT: 0958-430-222; (08) 3839-4121; (08) 3833-5914

www.daophatngaynay.com

www.tusachphathoc.com

TỦ SÁCH ĐẠO PHẬT NGÀY NAY

Tạo luận: **BỒ TÁT LONG THỌ**

Hán dịch: **TAM TẠNG PHÁP SƯ CƯU MA LA THẬP**

Việt dịch: **THÍCH NỮ DIỆU KHÔNG**

LUẬN ĐẠI TRÍ ĐỘ

Hiệu đính:

Hòa thượng Pháp sư Thích Thiện Trí
Cư sĩ Tâm Viên Lê Văn Lâm

(Tập 1)

(Từ quyển 1 đến quyển 20)

NHÀ XUẤT BẢN THỜI ĐẠI

MỤC LỤC

Lời tựa	ix
Lời nói đầu	xiii
Quyển 1	1
Phẩm mở đầu: Duyên Khởi.....	3
Phẩm thứ nhất: Phẩm Tự	29
Quyển 2	43
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	45
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	66
Quyển 3	91
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	93
Quyển 4	127
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo)	129
Quyển 5	163
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	165
Quyển 6	201
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	203
Phật thế giới nguyện	221
Quyển 7	233
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	235
Phật thế giới nguyện	235
Tam muội	243
Phóng quang.....	252

Quyển 8	261
Phóng quang (Tiếp theo).....	263
Quyển 9	295
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	297
Hiện phổ thân.....	297
Quyển 10	319
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	321
Thập phương bồ tát lai	321
Quyển 11	357
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	359
Xá Lợi Phất	359
Đàn Ba La Mật.....	375
Quyển 12	391
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	393
Quyển 13	423
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	425
Thi La Ba La Mật	425
Quyển 14	457
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	459
Săn Đề Ba La Mật.....	466
Quyển 15	483
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	485
Săn Đề Ba La Mật.....	485
Tỳ Lê Gia Ba La Mật	501
Quyển 16	509
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	511
Tỳ Lê Gia Ba La Mật	511

Quyển 17	525
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	527
Thiền Na Ba La Mật.....	527
Quyển 18	569
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	571
Bát Nhã Ba La Mật	571
Quyển 19	603
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	605
37 phẩm trợ đạo	605
Quyển 20	645
Phẩm thứ nhất (Tiếp theo).....	647



LỜI TỰA

Muôn sự muôn vật đều do sanh sanh mà được hình thành. Thế nhưng cội gốc của sanh sanh lại là vô sanh. Từ vô thi đến nay và mãi mãi về sau, tánh vô sanh ấy vẫn thường bất động. Do duyên khởi biến hóa mà giả danh có các sự các vật. Thật ra, tất cả các sự các vật đều là hư vọng, là không thật có, là vô tự tánh. Phàm phu do chìm đắm trong mê muội, mà khởi vọng chấp cho rằng các sự vật là thật có.

Trong kinh *A Hàm*, Phật dạy rằng: “Các sự thấy nghe hay biết của chúng sanh đều do nhiễm trước nơi cảnh sở duyên mà có”. Chúng sanh do bị Vô minh ngăn che tâm trí, nên khởi sanh các tà kiến chấp, vì vậy mà bị các pháp sai sử.

Chỉ có trí huệ Bát Nhã mới làm tan biến được màn vô minh u ám, mới hiển bày được Thật Tướng của các pháp. Dùng trí huệ Bát Nhã soi chiếu đến tận gốc sẽ liễu ngộ được lý siêu việt chân thường, dẫn đến chỗ tuyệt tư cảnh giới. Trái lại, nếu dùng danh tự ngôn ngữ mà diễn đạt thì sẽ trái với chỗ thâm thâm vi diệu; còn nếu dùng lý trí mà tư duy thì sẽ mất đi chỗ y chỉ.

Ở nơi tam tạng Pháp bảo, hàng Thanh Văn cũng không liễu tri đến chỗ thâm diệu; còn người tập học thì phải chịu

X • LUẬN ĐẠI TRÍ ĐỘ

thúc thủ chẳng sao bước vào được cửa Không, chỉ ví như cá muốn hóa rồng, phí công mà chẳng sao được như nguyện, đành phơi mang trước cửa Long cung.

Thật may mắn thay! Vào cuối đời chánh pháp có ngài Mã Minh, và vào đời tượng pháp có ngài Long Thọ ra đời hoàng dương chánh pháp, chấn chỉnh di phong của Phật, làm sáng tỏ nghĩa kinh, quét sạch đám mây mù đen tối.

Ngài Long Thọ thương xót chúng sanh ở thời tượng pháp và mạt pháp, chẳng có thiện duyên thấu rõ đạo mầu, nên đã thị hiện thân phàm phu, nhằm khai ngộ và dẫn dắt chúng sanh dần dần vào Chánh đạo. Ngài không ngại khó khăn tìm đến tận chốn Long cung sưu tầm huyền chỉ thâm thâm của đức Thế Tôn. Do có trí huệ thuần thực, nên ngài thấu suốt cùng tột đến chỗ bí ẩn u huyền của những lời thâm diệu. Ngài làm ra bộ Thích luận này để khai ngộ vào Đại thừa Phật pháp, làm quy củ dẫn thẳng vào Thật Tướng các pháp. Nhờ vậy mà các tà hoặc, các vọng kiến đều bị quét sạch.

Ở đầu bộ luận, ngài thành lập các câu hỏi khác nhau, rồi dùng lời lẽ mỹ diệu giải thích rõ ràng. Sau cùng dẫn đến chỗ vô chấp, là chỗ thâm diệu, tận thiện, tận mỹ.

Nếu lời kinh quá súc tích, khó giải, khó hiểu, thì phần luận giải của ngài với lời lẽ khúc chiết, với lối trình bày rõ ràng cặn kẽ, khiến cho người tu học thấu triệt được lý nghĩa thâm sâu vi diệu chứa đựng trong lời dạy của đức Bổn sư, chẳng ai có thể vẩn nạn được nữa.

Những câu hỏi nêu lên, những thí dụ đa dạng và phong phú đã khiến người tu học, muôn đời về sau ngộ được ý chỉ của ngài.

Bộ Thích luận này được ngài Cưu Ma La Thập phiên dịch ra Hán văn.

Ngài La Thập thông minh xuất chúng, trí huệ tuyệt vời. Ngay từ nhỏ, ngài đã thông suốt kinh điển, thuyết pháp vô ngại. Ngài đọc trường tập này xong, hết lòng tán thán rằng: “Nếu sau này có được những tài năng lỗi lạc, có những luận biện ngôn từ mỹ diệu thì đó chính là nhờ nơi bộ luận này cả. Phải lấy bộ luận này làm gương mẫu, phải bằng vào những lý luận cao siêu ở nơi bộ luận này, mới mong thấy rõ được tâm tôn của đức Thế Tôn.”

Đến đời nhà Tần, niên hiệu Hoảng Thi thứ ba, tháng 12 ngày 20, bộ luận này mới được đem đến đất Trường An.

Mặc dù vua nhà Tần đã hư cấm từ lâu, nhưng ngài La Thập nhờ ngày trước đã được xem tâm tôn của Phật, nên trọn ngày nghiên cứu, không hề mệt mỏi, các lời đối đáp trong toàn bộ luận này. Ngài tự nghĩ rằng: “Lời lẽ trong bộ luận quá thậm thâm, quá vi diệu. Hận mình tâm chẳng thấy rõ được ý chỉ của đấng Luận chủ. Lại tiếc cho Pháp mẫu mệnh mỏng chưa được trải khắp nơi, ta nguyện quên đi ngu huệ của mình để mạnh dạn làm nghĩa hiệp của Sa môn”. Nghĩ như vậy rồi, ngài mời các bậc công khanh, sĩ khí, khoảng 500 người, nhóm họp ở Vị Tân, cấm túc tại Tiêu Diêu Viên đường ở đất Lâm Giang, cùng xem huyền chương, khảo chính, xét trong bộ luận gốc chữ Phạn có 10 vạn bài kệ, mỗi bài có 32 chữ, cộng thành 320 vạn lời. Nhờ vậy mà Ngài rõ được ý chỉ của bộ luận, thấy chỗ quy về đường thẳng, chẳng còn chướng ngại, vướng mắc gì nữa cả.

Bên Thiên Trúc có chép rằng: “Rốt sau thời Chánh pháp có ngài Mã Minh, đầu thời Tượng Pháp có ngài Long Thọ, là những vị luận chủ tuyệt luân trong môn Đạo học. Hai ngài phá sạch hết các tà kiến, hư ngôn, thẳng đường vào thật giáo, chẳng còn bị các tà luận làm trở ngại nữa. Bởi vậy nên ở bên

xii • LUẬN ĐẠI TRÍ ĐỘ

Thiên Trúc cũng như ở nhiều nước khác, đã lập miếu tôn thờ hai ngài, lại cho rằng: “Mặt trời trí huệ của Phật đã được hai ngài làm thêm rực rỡ, phá tan hết màn tối tăm u ám, khiến người tu học ngộ được chân thật lý.

Sự đóng góp vào Pháp bảo tạng của hai ngài là công quả của hàng Thập Địa Bồ tát. Hai ngài thật xứng đáng là những vị Bồ tát Bồ xứ vậy.

Bộ luận này được truyền tụng đến Trung Quốc thật quả là điều may mắn. Ngài Pháp sư Cưu Ma La Thập thấy rõ lời văn chữ Phạn quá uân khúc, mà người Tần lại thích lối văn giản dị, nếu dịch cho đầy đủ thì phải đến cả 1.000 quyển, nên ngài chỉ lược dịch cô đọng vào 100 quyển mà thôi. Tuy chỉ lược dịch có phần ít, mà đã hiển bày được chỗ thâm thâm vi diệu cao siêu của diệu lý chân thừa.

Nếu dùng bút mà tranh luận, thì trọn đời chẳng sao hết được. Ước mong các bậc cao minh liễu đạt được huyền chỉ trong bản văn lược dịch này.

Trích bài tựa

Do ngài Trường An Thích Tăng Duệ

Phụng soạn



LỜI NÓI ĐẦU

Bộ *Luận Đại Trí Độ* do ngài Bồ tát Long Thọ tạo tác, nhằm tuyên bày giáo nghĩa thâm thâm vi diệu của Pháp Đại thừa Bát nhã Ba la mật.

Bộ *Luận Đại Trí Độ* này được ngài Tam Tạng Pháp sư Cưu Ma La Thập phiên dịch từ chữ Phạn ra chữ Hán. Trong thời gian phiên dịch, ngài đã nhóm họp 500 vị thiện hữu tri thức, cấm túc tại Tiêu Diêu Viên Đường, ở Lâm Giang nghiên cứu huyền chương, khảo chánh và lược dịch từ 1.000 quyển, cô đọng lại thành 100 quyển.

Tôi nhận thấy công tác phiên dịch các tạng Pali, Sanskrit, Hán v.v... ra Việt văn, đã được nhiều bậc tôn túc cao minh thực hiện. Thế nhưng cho đến nay bộ *Luận Đại Trí Độ* này chưa được phiên dịch ra Việt văn.

Bởi nhân duyên ấy, cho nên dù tuổi già sức yếu, tôi cũng xin nguyện đóng góp vào công tác phiên dịch, và mạnh dạn dịch bộ luận này từ Hán văn ra Việt văn, nhằm đáp ứng được nhu cầu nghiên cứu và học hỏi của hàng Tăng Ni và Phật tử.

Bát nhã Ba la mật nghĩa quá thâm thâm vi diệu, chẳng có thể dùng văn tự ngôn ngữ mà diễn đạt được. Do vậy nên công tác phiên dịch vô cùng khó khăn, chẳng sao tránh khỏi

xiv • LUẬN ĐẠI TRÍ ĐỘ

những điều sai sót. Kính mong các bậc Tôn Túc cao minh hoan hỷ chỉ giáo cho.

Vì muốn cho lời văn trong bản dịch được phù hợp với lối hành văn hiện đại, nên tôi đã nhờ Thượng tọa Thích Thiện Trí và cư sĩ Tâm Viên Lê Văn Lâm giúp tôi trong việc nhuận bút và biên tập.

Sau gần trọn 5 năm làm việc liên tục, bộ *Luận Đại Trí Độ* này mới được hoàn tất.

Bằng tinh tín tâm lực, tôi xin nguyện đem công đức phiên dịch này hồi hướng đến khắp pháp giới chúng sanh đều trọn thành Phật Đạo.

Nam mô Viên Mãn Tạng Bồ tát Ma ha tát

Mùa an cư Đình Mão (PL. 2531)

Tỷ kheo ni THÍCH NỮ DIỆU KHÔNG

Chùa Hồng Ân - Huế